



Thiết bị điều khiển

JSGC6-02AW

phản ứng RoHS2

Kiểm tra tốc độ cài đặt bằng số. Dễ dàng điều chỉnh đặc tính tuyến tính

Sơ đồ hình dạng/giá cả Hình dạng khuỷu tay góc 90 độ

Khối lượng 25.0g

Đơn vị xuất kho 1Chiếc (cái)

Chất lỏng PBT

Kim loại Đồng thau + mạ kẽm tĩnh điện

Cao su Seal NBR HNBR

Kích thước áp dụng

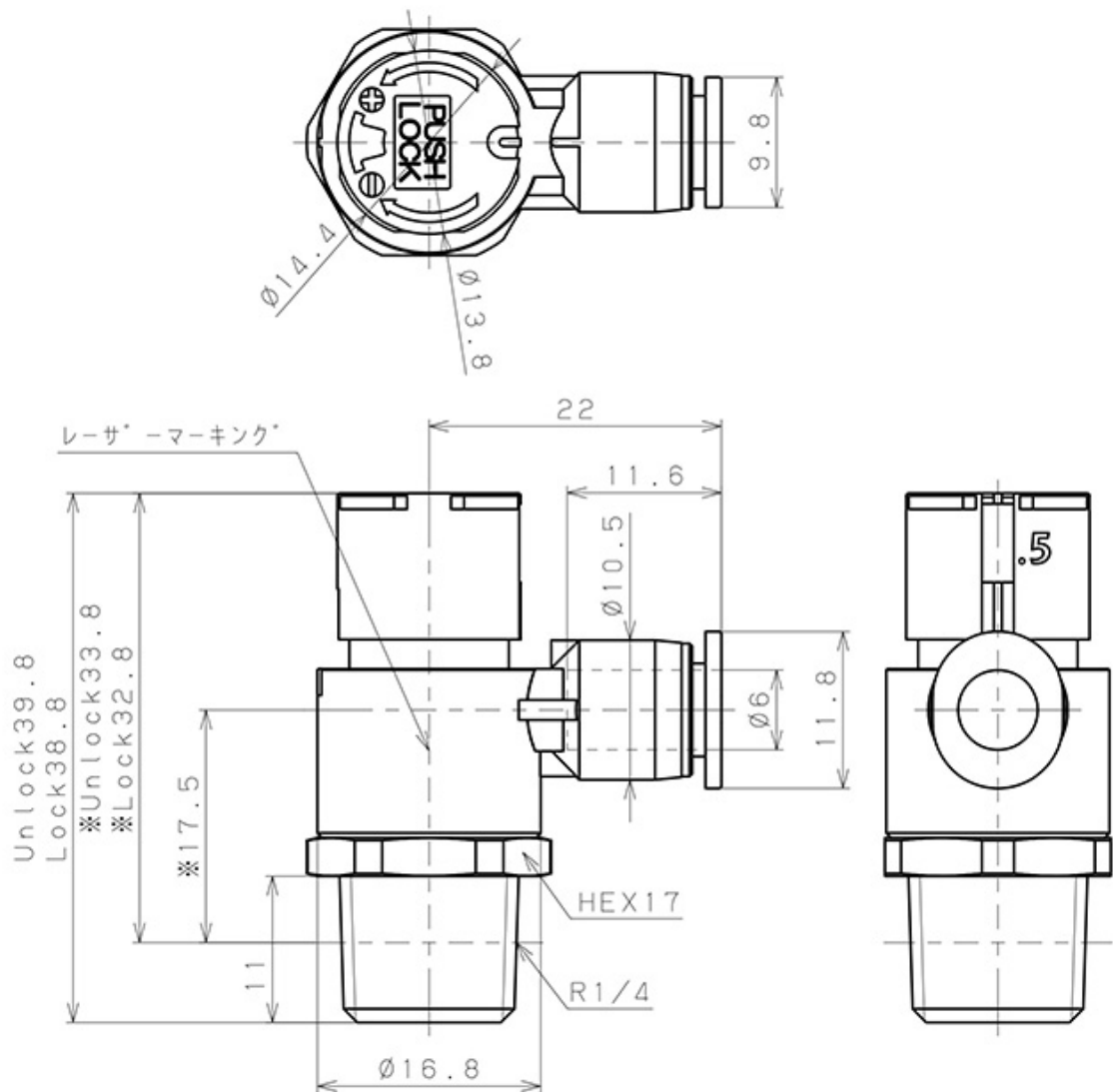
Kích thước ống

φ6mm

Kích thước ren

R1/4

Sơ đồ kích thước bên ngoài



Thông số kỹ thuật

Dạng chất sử
dụng

không khí

Phạm vi áp suất sử dụng	0.1~1.0MPa
Áp suất hoạt động van một chiều	0.05MPa
Phạm vi nhiệt độ sử dụng	0~60°C (không đóng băng)

Biểu đồ đặc tính lưu lượng

Nội dung chú ý cá nhân

Báo cáo

- Khi điều chỉnh tốc độ của bộ truyền động, mở dần kim bên trong sản phẩm gần màn hình quay số "0" từ trạng thái vắt. Nếu kim bị hở, có nguy cơ là khí nén sẽ chảy nhanh và bộ truyền động sẽ bật ra. Hoạt động của núm điều chỉnh tùy theo chiều quay như sau. - Chiều kim đồng hồ (-direction): Kim đóng lại, tốc độ dòng điều khiển giảm, và tốc độ cơ cấu chấp hành giảm. - Chiều kim đồng hồ (+ hướng): Kim mở ra, tốc độ dòng điều khiển tăng và tốc độ cơ cấu chấp hành tăng.
- Khi điều chỉnh vị trí của khớp loại khuỷu tay, không được tác động lực vào bên trong sản phẩm.

Chú ý

- Rò rỉ được cho phép đối với dòng điều khiển ở trạng thái "0" hiển thị quay số, vì vậy không sử dụng nó theo cách mà lượng rò rỉ yêu cầu bằng không. Ngoài ra, tùy thuộc vào độ mạnh mà kim được siết

chặt, nó có thể dịch chuyển từ vị trí hiển thị mặt đồng hồ là "0".

- Đặc tính tốc độ dòng chảy là giá trị tham chiếu cho các sản phẩm riêng lẻ và có thể thay đổi tùy thuộc vào đường ống, mạch điện, điều kiện áp suất, v.v.
- Núm điều chỉnh khóa khi nhấn và mở khóa khi kéo. Hãy chắc chắn để khóa nó sau khi điều chỉnh. Không bóp vào cạnh của núm khi đang vận hành, vì có thể không mở khóa được.
- Đảm bảo khóa nó sau khi điều chỉnh tốc độ dòng chảy. Nếu được sử dụng ở trạng thái mở khóa, núm điều chỉnh có thể xoay và tốc độ dòng chảy có thể thay đổi.
- Khi gạt núm điều chỉnh, nó có thể dừng lại ở vị trí trung gian giữa trạng thái khóa và trạng thái mở khóa tùy theo vị trí xoay. Ở trạng thái này, khóa vẫn chưa được khóa hoàn toàn, vì vậy hãy đảm bảo rằng núm điều chỉnh được đẩy vào vị trí khóa.
- Nếu núm xoay quá mức khi núm điều chỉnh đang trong trạng thái bị khóa, cơ cấu khóa có thể bị hỏng.
- Không xoay núm điều chỉnh quá mức từ trạng thái mở hoàn toàn sang ngược chiều kim đồng hồ (+ hướng) hoặc từ trạng thái đóng hoàn toàn sang hướng kim đồng hồ (-direction). Có thể làm hỏng núm điều chỉnh và thân máy chính.
- Phạm vi kiểm soát khác nhau tùy thuộc vào kích thước. Khi điều chỉnh tốc độ dòng chảy, hãy kiểm tra giá trị hiển thị mặt số hiện tại và điều chỉnh trong phạm vi kiểm soát được hiển thị trong bảng bên dưới.

Table 1. Adjusting range

Elbow Free	Thread size	Metric thread (mm)		Taper pipe thread			
	Dial reading	M3×0.5	M5×0.8	R1/8	R1/4	R3/8	R1/2
		0~8		0~12			

Union straight	Tube dia.	Tube O.D. (mm)				
	Dial reading	ø4, ø5/32	ø6, ø1/4	ø8, ø5/16	ø10, ø3/8	ø12, ø1/2
		0~8	0~12			

Nội dung chú ý >